

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 186 /TCTD – KHĐT

V/v công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP.

Trụ sở: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151 Fax: 02438443665

Người thực hiện công bố thông tin: Ông ĐÌNH XUÂN HẮN

Địa chỉ: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151

Fax: 02438443665

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Thông tin này cũng được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn: www.vinapharm.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTHĐQT (thay b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Phòng TCHC, KHĐT;
- Lưu VT

Người thực hiện công bố thông tin



Đình Xuân Hãn

Địa chỉ: 12 Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần (thay đổi lần thứ 5) do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2016.
Mã số doanh nghiệp: 0100109385

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP
(Theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến)

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 12 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được tổ chức trực tuyến tại địa chỉ: <https://ezgsm.fpts.com.vn>.

Tại địa điểm Ban Chủ tọa điều hành cuộc họp – Hội trường tầng 5 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP diễn ra với các nội dung như sau

Diễn biến Đại hội như sau:

A. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Đại diện Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP thực hiện nghi thức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

1. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

2. Giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Huy Thanh - đại diện Ban Tổ chức Đại hội công bố Danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Khái, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công : Trưởng ban ty Dược Việt Nam – CTCP

2. Bà Phạm Thị Quỳnh – Chuyên viên Phòng KHCN Tổng : Thành viên công ty Dược Việt Nam – CTCP

3. Bà Nguyễn Hồng Thúy – Chuyên viên Phòng TCKT : Thành viên Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Văn Khái - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP. Tại thời điểm khai mạc (08 giờ 12 phút ngày 26/4/2022), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty (có Biên bản kèm theo), cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP: 237.000.000 cổ phần phổ thông.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 237.000.000 phiếu biểu quyết.

- Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 23/3/2022 là 3.478 cổ đông, tương ứng với 237.000.000 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết)
- Số cổ phần phổ thông sở hữu và đại diện sở hữu tại thời điểm khai mạc Đại hội: 206.361.391 cổ phần (tương ứng 87,0723% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty).
- Số phiếu biểu quyết tương ứng: 206.361.391 phiếu biểu quyết (tương ứng 87,0723% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty).

4. Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Huy Thanh, đại diện Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu đề Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu, gồm:

4.1. Đoàn Chủ tọa:

1. Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Chủ tọa Đại hội.
2. Ông Đinh Xuân Hân – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.
3. Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Tổng số phiếu phát ra: 207.955.975 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 427.401 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2055% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu hợp lệ: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tán thành: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

4.2. Thư ký Đại hội:

1. Bà: Hà Lan Anh, Phó Trưởng phòng KHĐT, Thư ký Tổng công ty - Trưởng ban

2. Bà: Nguyễn Thanh Thanh Bình, Chuyên viên Phòng TCHC - Thành viên

Tổng số phiếu phát ra: 207.955.975 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 427.401 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2055% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu hợp lệ: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tán thành: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

4.3. Ban kiểm phiếu:

1. Bà Hoàng Thị Thái Thanh, Trưởng phòng KDXNK - Trưởng ban

2. Bà Khương Thị Mai Lan, Phó Trưởng phòng KHCVN - Thành viên

3. Ông Đặng Kiều Hưng, Phó Giám đốc Trung tâm BABE - Thành viên

Tổng số phiếu phát ra: 207.955.975 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 427.401 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2055% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu hợp lệ: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tán thành: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

5. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế Đại hội

5.1. Bà Nguyễn Hồng Nhung – thành viên HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Tổng số phiếu phát ra: 207.955.975 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 427.401 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2055% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu hợp lệ: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tán thành: 206.458.290 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,2798% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 1.070.284 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,5147% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

5.2. Ông Trần Anh Tuấn – Kế toán trưởng, thành viên Ban tổ chức trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

5.3. Ban tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến).

Kết quả biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra: 207.955.975 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 427.401 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2055% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu hợp lệ: 207.528.574 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,7945% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tán thành: 206.458.290 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,2798% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 1.070.284 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,5147% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

B. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Ông Lê Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (*Báo cáo kèm theo*).

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021.

Ông Nguyễn Văn Khải - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 (*Báo cáo kèm theo*).

3. Các Tờ trình: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021; Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch năm 2022; Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2021 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022 và Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022.

3.1. Tờ trình 137/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021; Tờ trình 138/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022; và Tờ trình 139/TTr - HĐQT ngày 05/4/2022 v/v báo cáo tiền lương, thù lao cán bộ quản lý và Thư ký công ty năm 2021

và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022.

- Bà Hàn Thị Khánh Vinh thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày các Tờ trình: Tờ trình 137/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021; Tờ trình 138/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022; và Tờ trình 139/TTr - HĐQT ngày 05/4/2022 v/v báo cáo tiền lương, thù lao cán bộ quản lý và Thư ký công ty năm 2021 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022 (Tờ trình kèm theo).

3.2. Tờ trình 140/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022.

- Ông Nguyễn Văn Khái, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình 140/TTr – HĐQT ngày 05/4/2022 v/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022 (Tờ trình kèm theo).

4. Thảo luận.

- Hội 10 giờ 00 Đại hội tiếp tục làm việc với phần hỏi đáp, thảo luận với các cổ đông qua hình thức trực tuyến.

- Ông Lê Văn Sơn thay mặt Đoàn Chủ tọa điều hành việc thảo luận. Đoàn Chủ tọa tiếp thu các ý kiến và lần lượt giải đáp các câu hỏi của cổ đông.

- Phần câu hỏi của cổ đông và phần giải đáp từ Đoàn Chủ tọa được ghi nhận tại Phụ lục Hỏi – Đáp đính kèm (Phần này sẽ được cập nhật, công bố thông tin kèm Biên bản và đăng trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng công ty theo quy định).

5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật tình hình cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm biểu quyết

Ông Nguyễn Văn Khái – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật tình hình cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Đến 11 giờ 00 ngày 26/4/2022

- Tổng số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội: 19

- Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện ủy quyền: 207.963.175 cổ phần

- Tổng số phiếu biểu quyết dự họp: 207.963.175 phiếu biểu quyết

Như vậy, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là 207.963.175 cổ phần tương ứng 87,7482% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

6. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình.

- Bà Hoàng Thị Thái Thanh – Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình, cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 207.963.175 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 206.890.990 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4844% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 1.072.185 phiếu biểu quyết, chiếm 0,5156% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	206.818.890 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4498% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	70.000 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0337% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	2.100 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0010% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp
2	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021	206.818.890 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4498% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	70.000 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0337% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	2.100 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0010% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	206.888.890 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4834% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	2.100 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0010% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp
4	Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022	206.888.890 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4834% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	2.100 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0010% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp
5	Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2021 và thông qua kế hoạch tiền	206.818.890 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4498% tính	70.000 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0337% tính trên tổng số	2.100 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0010% tính



TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022	trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp
6	Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022	206.890.390 phiếu biểu quyết, chiếm 99,4841% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp	600 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0003% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp

7. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

7.1. Bà Hà Lan Anh thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP.

7.2. Đại hội nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Kết quả biểu quyết Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP:

Tán thành: 206.888.890 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,4834% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 1.070.284 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,5147% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 600 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0003% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Kết quả biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Tán thành: 206.888.890 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,4834% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 1.070.284 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,5147% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Không ý kiến: 600 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0003% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

1093
CÔNG
DƯỢC
VIỆT NAM
VH PHỔ

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Lê Văn Sơn thay mặt Đoàn Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 15 phút cùng ngày.




Lê Văn Sơn

ĐOÀN CHỦ TỌA


Đinh Xuân Hân


Hàn Thị Khánh Vinh

BAN THƯ KÝ


Hà Lan Anh


Nguyễn Thanh Thanh Bình





**TÓM LƯỢC PHÚC ĐÁP CỦA ĐOÀN CHỦ TỌA VỚI CÁC CÂU HỎI CỦA CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP**

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
1	<p>Cổ đông Nguyễn Thanh Long Mã cổ đông: DVN2022.000009</p> <p>(a) Về Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc: Các thông tin chung tình hình kinh tế, ngành dược thường xuyên được cập nhật trên nhiều kênh thông tin khác nhau. Do đó đề nghị báo cáo tập trung vào các hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty: sản xuất thuốc, đầu tư tài chính, phân phối thuốc, vắc xin và nghiên cứu khoa học.</p> <p>(b) Cho tới thời điểm hiện nay, qua thời gian nhiều năm nhưng Tổng công ty vẫn chưa hoàn thành việc thoái vốn Nhà nước?</p> <p>(c) Đề nghị giải thích về Hội nghị đại diện phần vốn? Căn cứ pháp lý tổ chức Hội nghị? Ai có quyền quyết định các chi phí tổ chức Hội nghị?</p> <p>(d) Về các báo cáo tài chính hàng năm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cần xem lại bộ phận TCKT của Tổng công ty vì báo cáo tài chính của	<p>a. Về việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty: Tổng công ty nghiêm túc, chủ động, tích cực thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo các chỉ đạo của Bộ Y tế, Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 580/VPCP – ĐMDN ngày 23/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg và các quy định của pháp luật. Trong năm 2022, Tổng công ty sẽ tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 và Quyết định 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế.</p> <p>b. Về việc tổ chức Hội nghị người đại diện phần vốn:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hội nghị người đại diện phần vốn của Tổng công ty được tổ chức định kỳ hàng năm có sự tham gia của đại diện lãnh đạo Bộ Y tế, người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc của các doanh nghiệp thành viên để hỗ trợ Người đại diện phần vốn của Tổng công ty thực hiện tốt nhiệm vụ, hỗ trợ lãnh đạo các doanh nghiệp thành viên cập nhật các thông tin phục vụ cho công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp. Bên cạnh đó các doanh nghiệp thành viên có cơ hội trình bày trực tiếp các khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị với các cơ quan quản lý. Việc tổ chức và kinh phí tổ chức Hội nghị người đại diện do Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định.- Trong năm 2022, vào ngày 22/02 Tổng công ty đã tổ chức Hội nghị Người đại diện phần vốn và tổng kết năm 2021, triển khai kế hoạch năm 2022 với sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên, TS. Nguyễn Đức Kiên - Tổ trưởng Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo của Cục quản lý Dược và Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền. Tại Hội nghị, sau khi nghe báo cáo tổng kết của Ban lãnh đạo Tổng công ty, báo cáo các khó khăn, vướng mắc và tâm tư, nguyện vọng của một số doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty,

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
	<p>Tổng công ty năm nào cũng phải giải trình với UBCKNN.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu chủ yếu của Tổng công ty là cổ tức nhận được từ các doanh nghiệp thành viên, do vậy báo cáo phải nêu chi tiết tỷ lệ vốn Tổng công ty đang nắm giữ tại các doanh nghiệp, tỷ lệ và số tiền cổ tức cụ thể Tổng công ty nhận được hàng năm từ các doanh nghiệp. - Về việc trích lập dự phòng: Năm 2021 đã thực hiện việc trích lập dự phòng có nhiều tiến bộ (có hoàn nhập) so với các năm trước. (e) Đối với khoản tiền đầu tư ban đầu vào SSV: Chỉ ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu đã đầu tư vào SSV, số tiền dự kiến nhận được trong năm 2022 trị giá 184 tỷ đồng phải ghi nhận doanh thu chứ không thể thực hiện ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu. (f) Chi phí quản lý của Tổng công ty hiện nay đang rất cao. Tại sao Tổng công ty có thể lường trước trường hợp Sanofi chi trả cổ tức để điều chỉnh tăng tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban điều hành mà lại không đưa vào mục dự kiến chi trả cổ tức 	<p>Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã chỉ đạo, yêu cầu các Vụ, Cục và Văn phòng Bộ Y tế: (1) Khẩn trương hỗ trợ, phối hợp cùng Tổng công ty đẩy nhanh tiến độ thoái vốn Nhà nước và phê duyệt Dự án xây dựng Hệ thống phân phối thuốc của Tổng công ty, (2) Nhanh chóng hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp trong Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP nói riêng cũng như các doanh nghiệp Dược nói chung trong việc cấp, gia hạn số đăng ký..., tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trong nước phát triển. Cũng tại Hội nghị này, Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã chỉ đạo khẩn trương tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với các doanh nghiệp dược năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Y tế, Tổng công ty đã phối hợp với Cục Quản lý Dược, Văn phòng Bộ Y tế và Hiệp hội Doanh nghiệp Dược chuẩn bị công tác hậu cần cho tổ chức “Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với các doanh nghiệp dược năm 2022” (Các chi phí tổ chức Hội nghị do các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty tài trợ); Đồng thời thực hiện tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty để gửi Cục Quản lý Dược tổng hợp báo cáo Bộ Y tế. Ngày 24/3/2022 với tinh thần cầu thị và đồng hành cùng doanh nghiệp, Hội nghị đã được Bộ Y tế tổ chức thành công với mục đích đối thoại giữa đại diện lãnh đạo Bộ Y tế và Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hiệp hội các doanh nghiệp Dược Việt Nam, các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, các doanh nghiệp thành viên của Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam – đây là lần đầu tiên Bộ Y tế tổ chức hội nghị đối thoại giữa Bộ và các doanh nghiệp dược. <p>c. Về các báo cáo tài chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện giải trình báo cáo tài chính với UBCKNN được Tổng công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT – BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tổng công ty đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đánh giá là doanh nghiệp đứng đầu trong top 10 doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn thực hiện tốt công

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phức đáp của Đoàn Chủ tọa
	<p>cho cổ đông? Thông thường các công ty chỉ có một quỹ thưởng, tại sao Tổng công ty lại có riêng một quỹ thưởng cán bộ quản lý?</p> <p>(g) Theo báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về đánh giá tiềm năng tăng trưởng kinh tế nói chung và ngành dược nói riêng trong năm 2022 cùng với việc đầu tư tại Sanofi Việt Nam, tại sao tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 chỉ ở mức 2,1%?</p> <p>(h) Tổng công ty không có ban kiểm toán nội bộ, việc Ban Kiểm soát họp định kỳ 06 tháng/lần thì không thể hoạt động hiệu quả. Đề nghị Ban Kiểm soát họp định kỳ 01 tháng/01 lần.</p> <p>(i) Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính: Đề nghị Ban Kiểm soát lựa chọn một trong một công ty kiểm toán trong danh sách big four và không thực hiện ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán.</p> <p>(j) Đề nghị cung cấp văn bản quy định chi tiết việc nhà đầu tư nước ngoài không được mua cổ phần của Tổng công ty.</p>	<p>bổ thông tin và minh bạch 2018-2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ góp vốn, giá trị vốn góp của các khoản đầu tư được thể hiện chi tiết trên thuyết minh báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo kiểm toán năm của Tổng công ty. Số liệu chi tiết về cổ tức ghi nhận của các đơn vị được thể hiện trên thuyết minh báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán. - Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư 48/2019/TT-BTC và Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính bao gồm: Dự phòng các khoản đầu tư, dự phòng phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Tổng công ty luôn chú trọng quản lý các khoản công nợ phải thu khách hàng và hàng tồn kho cận hạn, hết hạn nên gần như không phát sinh dự phòng đối với nội dung này. Khoản trích lập dự phòng của Tổng công ty chủ yếu đến từ trích lập dự phòng các khoản đầu tư do biến động giá cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty trên thị trường chứng khoán. Giá cổ phiếu được điều chỉnh theo quy luật của thị trường và tuân thủ các quy định của pháp luật, Tổng công ty không thể cũng như không được phép can thiệp vào giá cổ phiếu của các đơn vị này. <p>d. Đối với khoản tiền đầu tư ban đầu vào SSV: Khi định giá để xác định giá trị khi cổ phần hóa thì phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty tăng lên 909 tỷ đồng so với giá trị thực tế sổ sách; Đến thời điểm quyết toán tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần thì giá trị phần vốn nhà nước tại Tổng công ty theo Biên bản định giá tiếp tục tăng thêm hơn 634 tỷ đồng; Như vậy, tổng giá trị phần vốn Nhà nước định giá tăng thêm khi cổ phần hóa là hơn 1.543 tỷ đồng. Khoản đầu tư tại SSV được định giá lại là 201 tỷ đồng, so với giá gốc là 21,9 tỷ đồng, Trong năm 2021 Tổng công ty đã ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu là 18 tỷ đồng. Công ty SSV đang thực hiện các thủ tục giải thể nên số tiền Tổng công ty dự kiến nhận được trong năm 2022 sẽ không ghi nhận doanh thu mà thực hiện ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu theo quy định.</p> <p>e. Các vấn đề liên quan đến tiền lương, thù lao, quỹ thưởng cán bộ quản lý:</p>

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		<p>- Tổng công ty là công ty cổ phần do nhà nước nắm giữ 65% vốn điều lệ. Các vấn đề về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ – CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư 28/2016/TT – BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.</p> <p>f. Về tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2022: Theo quy định của Nghị định 140/2020/NĐ – CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và Công văn 11079/BYT – KHTC ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế, “<i>đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau: (i) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có); (ii) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định; (iii) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp (nếu Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp có quy định việc trích lập Quỹ này); (iv) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; (v) <u>Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức, lợi nhuận bằng tiền mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn.</u> Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền mặt cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định”.</i> Trường hợp trong năm 2022 Tổng công ty nhận được cổ tức từ Sanofi Việt Nam, Tổng công ty sẽ thực hiện việc chi trả hết cổ tức cho các cổ đông theo quy định.</p> <p>g. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán: Các công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty đều thuộc danh sách big four.</p>

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		<p>Việc quy định “Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định” để tăng tính chủ động trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo quyền, lợi ích của Tổng công ty cũng như các cổ đông Tổng công ty.</p> <p>h. Về việc cung cấp văn bản quy định chi tiết việc nhà đầu tư nước ngoài không được mua cổ phần của Tổng công ty: Một trong các lĩnh vực hoạt động chính của Tổng công ty là phân phối thuốc, vắc xin và sinh phẩm y tế. Căn cứ theo cam kết của Việt Nam gia nhập WTO, Thông tư 34/2013/TT-BCT của Bộ Công thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Căn cứ Nghị định số 54/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật được: Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối thuốc tại Việt Nam (trừ các thuốc do chính các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam). Tổng công ty đã báo cáo UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đã được UBCKNN chấp thuận không cho phép nhà đầu tư nước ngoài sở hữu chứng khoán của Tổng công ty.</p> <p>Tổng công ty sẽ cung cấp văn bản quy định về nội dung này qua email đã đăng ký của Quý Cổ đông.</p>
2	<p>Đại diện ủy quyền của cổ đông Phương Thành Long</p> <p>Mã cổ đông: DVN2022.003479</p> <p>Vui lòng cho biết lý do cổ đông chiến lược là Tập đoàn Việt Phương thoái toàn bộ hơn 40 triệu cổ phiếu DVN</p>	<p>Tập đoàn Việt Phương (VPG) là 1 tập đoàn kinh tế đa ngành, trong đó lĩnh vực dược phẩm, y tế là một trong lĩnh vực đầu tư chiến lược trong vòng 10 năm qua.</p> <p>Cho đến hiện tại, VPG vẫn đang nắm giữ cổ phần và tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực dược phẩm, y tế và chăm sóc sức khỏe. VPG định hướng xây dựng chuỗi khép kín từ nuôi trồng, chế biến, sản xuất, cung ứng nguồn nguyên liệu cho các doanh nghiệp trong nước, nghiên cứu sản phẩm thuốc, sản xuất, phân phối thuốc, tham</p>

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
	sau hơn 5 năm gắn bó?	<p>gia cung ứng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân.</p> <p>VPG chính thức trở thành cổ đông chiến lược của Tổng công ty từ tháng 12/2016, tính đến thời điểm thoái vốn đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng của cổ đông chiến lược. Việc thoái vốn của VPG thời điểm này nhằm tạm thời tái cấu trúc tài chính và danh mục đầu tư. VPG vẫn cam kết gắn bó và đồng hành cùng Tổng công ty. Nhân sự của VPG được cử tham gia HĐQT của Tổng công ty vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình tại Tổng công ty theo sự uỷ nhiệm của các cổ đông lớn.</p>
3	<p>Cổ đông Nguyễn Hữu Huấn Mã cổ đông: DVN2022.000456</p> <p>Biến động cổ đông lớn trong thời gian vừa qua, cổ đông chiến lược là Tập đoàn Việt Phương đã thoái toàn bộ vốn tại Tổng công ty; thay vào đó 02 Quỹ đầu tư của PVI trở thành cổ đông lớn của Tổng công ty. Xin hỏi sự biến động cổ đông lớn có tác động gì tới định hướng phát triển và hoạt động của Tổng công ty trong thời gian tới hay không?</p>	<p>Cho đến nay, từ phía các cổ đông lớn PVI, Tổng công ty vẫn chưa nhận được các đề xuất nào khác ngoài nội dung chương trình ĐHĐCĐ đã công bố. Chúng tôi được biết, 02 cổ đông lớn mới của Tổng công ty là Quỹ đầu tư cơ hội PVI và Quỹ đầu tư hạ tầng PVI là 02 quỹ thành viên dưới sự quản lý của CTCP Quản lý quỹ PVI – công ty con của CTCP PVI - đây là công ty bảo hiểm phi nhân thọ top đầu của Việt Nam với 02 cổ đông lớn gồm Tập đoàn bảo hiểm HDI của Đức và Tập đoàn dầu khí Việt Nam. Chiến lược đầu tư của 2 quỹ này tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh cơ bản, tăng trưởng tốt, có dòng tiền ổn định và bền vững. Việc 2 quỹ của PVI trở thành cổ đông lớn của Tổng công ty theo đánh giá của chúng tôi sẽ là tín hiệu tích cực, thể hiện sự quan tâm của các nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư tài chính lớn tới lĩnh vực được phỏng nói chung và Tổng công ty nói riêng</p>



Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP ngày 26 tháng 4 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (*Báo cáo kèm theo*).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 (*Báo cáo kèm theo*).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2021 đến 31/12/2021.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận chưa phân phối trên Báo cáo kiểm toán đầu năm 2021	285.308.365.199
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2020	53.558.962.101
3	Chi trả cổ tức năm 2020	229.890.000.000
3.1	<i>Cổ tức 2020 thực hiện chi trả trong năm 2021</i>	<i>94.800.000.000</i>
3.2	<i>Cổ tức 2020 thực hiện chi trả trong năm 2022</i>	<i>135.090.000.000</i>
4	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm trước để lại (=1-2-3)	1.859.403.098
5	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2021	243.757.745.046
6	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen	5.923.956.660

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
	thưởng của cán bộ quản lý	
6.1	Quỹ khen thưởng	3.748.898.412
6.2	Quỹ phúc lợi	1.606.670.748
6.3	Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý	568.387.500
7	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2021 (=5*30%)	73.127.323.514
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=4+5-6-7)	166.565.867.970
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	7,0%
10	Chi trả cổ tức năm 2021	165.900.000.000
11	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=8-10)	665.867.970

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

- Ban Tổng giám đốc quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Ban điều hành và cán bộ nhân viên;

- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chia cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm trước để lại	665.867.970
2	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2022	74.968.486.100
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý (thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP)	3.200.000.000
4	Trích Quỹ Đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2022 (=2*30%)	22.490.545.830
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích Quỹ (=1+2-3-4)	49.943.808.240
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức làm tròn	2,1%

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
7	Cổ tức: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét và quyết định	49.770.000.000
8	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=5-7)	173.808.240

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2021 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022, cụ thể:

1. Quỹ tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2021:

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện của cán bộ quản lý năm 2021: 4.507.560.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, năm trăm linh bảy triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

1.2. Quỹ thù lao thực hiện của cán bộ quản lý và thư ký công ty năm 2021: 444.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2022:

2.1. Tiền lương:

- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 65.000.000 đồng/tháng

- Tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách: 43.000.000 đồng/người/tháng.

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 53.000.000 đồng/tháng.

2.2. Thù lao:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 20.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Thù lao cho Thư ký Công ty: 5.000.000 đồng/người/tháng.

Tại thời điểm xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2022, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP chưa nhận được thông tin chia cổ tức từ Sanofi. Trong trường hợp có cơ sở ghi nhận làm tăng lợi nhuận trước thuế năm 2022 của Tổng công ty trên 100 tỷ đồng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh tiền lương kế hoạch năm 2022 của cán bộ quản lý chuyên trách bằng với tiền lương kế hoạch năm 2021.

Điều 6. Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022.

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2022 bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

38
 Đ
 ỚC
 NAM
 HỒ H

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm; soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2022 theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định.

Điều 7. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (theo hình thức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến) thông qua với 206.888.890 phiếu biểu quyết tương ứng với 99,4834% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Y tế (để b/c);
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI


Lê Văn Sơn



Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP như sau:

A. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hân, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Anh Vương, thành viên HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (ngày 21/6/2021) đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hân, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Bà Phạm Thị Xuân Hương, thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2021, các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cùng tập thể CBNV và các đơn vị thành viên đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn và đã đạt được những kết quả kinh doanh đáng khích lệ.

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức tổng cộng 04 phiên họp và thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 110 Nghị quyết và 15 Quyết định liên quan để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản

trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, chủ yếu tập trung vào các nhóm vấn đề sau:

1. Các nghị quyết, quyết định về việc ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty và tiếp tục thực hiện quy chế quản lý Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Các Nghị quyết về việc trả lời Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần vốn góp của Tổng công ty.

2. Các nghị quyết, quyết định về việc tổ chức và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

3. Nghị quyết về việc thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

4. Các nghị quyết, quyết định về việc tổ chức lễ kỉ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

5. Các nghị quyết về việc tài trợ phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

6. Các nghị quyết về việc tham gia đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ/Ban/Ngành của Việt Nam tại Vương quốc Anh và Cộng hòa Pháp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao, cụ thể:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự/ ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Stt	Kế hoạch năm 2021	Kết quả thực hiện
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021	
1.1	Báo cáo tài chính tổng hợp	
	Tổng doanh thu: 269 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 274 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch.
	Lợi nhuận trước thuế: 193 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế đạt 244 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch.
1.2	Báo cáo tài chính hợp nhất	
	Tổng doanh thu: 5.420 tỷ đồng	Tổng doanh thu đạt 4.990 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch.
	Lợi nhuận trước thuế: 153 tỷ đồng	Lợi nhuận trước thuế 234 tỷ đồng, đạt 153% kế hoạch.

Stt	Kế hoạch năm 2021	Kết quả thực hiện
2	Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020	
2.1	Chi trả cổ tức (tối thiểu 4%)	- Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 02 lần với tỷ lệ thực hiện 9,7%/cổ phiếu: + Lần 1: Chi trả cổ tức tỷ lệ thực hiện 4%/cổ phiếu, thanh toán vào ngày 3/11/2021. - Lần 2: Chi trả cổ tức tỷ lệ 5,7%/cổ phiếu (Thực hiện theo quy định của Nghị định 140/2020/NĐ – CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và Công văn 11079/BYT – KHTC ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế), thanh toán vào ngày 25/4/2022.
2.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển 53,6 tỷ đồng	Đã trích lập các Quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
2.3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý 5,7 tỷ đồng	
3	Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021	Đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
4	Sửa đổi điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS	Đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
5	Ủy quyền HĐQT lựa chọn 01 (một) trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021	Ngày 28/7/2021, Tổng công ty đã ký Hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young - Chi nhánh Hà Nội để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

2. Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021

Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 đạt 4.990 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 234 tỷ đồng. Đây là kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh các lệnh phong tỏa và giãn cách xã hội kéo dài từ quý 2 đến đầu quý 4/2021 do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên khắp cả nước, khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa của không chỉ Tổng công ty mà cả các doanh nghiệp thành viên bị gián đoạn. Tuy nhiên, vượt lên mọi khó khăn, Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã cùng nhau tìm ra các giải pháp khắc phục nhanh chóng, kịp thời ứng phó với dịch bệnh và linh hoạt trong sản xuất như: triển khai thực hiện sản xuất 3 tại chỗ, 4 tại chỗ, thực hiện xét nghiệm nhanh Covid-19 cho các cán bộ nhân viên,... Bên cạnh đó, Tổng công ty tích cực chủ động trong việc đề xuất các giải pháp với các cơ quan quản lý nhà nước để góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp thành viên qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh chung của Tổng công ty.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hội đồng quản trị thông qua báo cáo trực tiếp của Ban điều hành tại các cuộc họp HĐQT và báo cáo bằng văn bản đã nắm bắt được tình hình hoạt động của Tổng công ty, từ đó kịp thời đưa ra được các giải pháp, kiến nghị hữu ích hỗ trợ cho Ban điều hành. Ban điều hành đã giải trình các vấn đề còn tồn đọng, nguyên nhân chưa đạt mục tiêu kế hoạch, đưa ra các giải pháp, các đề xuất, kiến nghị và trả lời chất vấn của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã thảo luận nghiêm túc và quyết nghị tất cả các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển Tổng công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, theo các tờ trình và đề xuất của Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị là cơ sở để Ban điều hành triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Công tác điều hành hoạt động kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt 4.990 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt 234 tỷ đồng. Tuy không đạt kế hoạch về chỉ tiêu doanh thu nhưng lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính hợp nhất đã vượt kế hoạch 53%.

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo hình thức trực tuyến vào ngày 21/6/2021.

+ Thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 cho cổ đông theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT và các quy định của pháp luật (Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 02 lần với tỷ lệ thực hiện 9,7%/cổ phiếu; Lần 1: Chi trả cổ tức tỷ lệ thực hiện 4%/cổ phiếu, thanh toán vào ngày 3/11/2021; Lần 2: Chi trả cổ tức tỷ lệ 5,7%/cổ phiếu (Thực hiện theo quy định của Nghị định 140/2020/NĐ – CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và Công văn 11079/BYT – KHTC ngày 30/12/2021 của Bộ Y tế), thanh toán vào ngày 25/4/2022).

+ Giám sát các Báo cáo tài chính quý, giám sát việc thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 do Công ty TNHH Ernst & Young - Chi nhánh Hà Nội thực hiện.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác và người lao động.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

IV. THỰC HIỆN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Trong năm 2021, việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Thư ký Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP ngày 21/6/2021.

V. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021

1. Tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2021

Đối với nền kinh tế Việt Nam, năm 2021 là năm Việt Nam gặp phải khó khăn và thách thức chưa từng có. Theo Báo cáo kinh tế - xã hội quý IV và năm 2021 của Tổng cục Thống kê, GDP năm 2021 chỉ tăng 2,58% so với năm 2020 do dịch Covid-19, ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, xã hội, đặc biệt là trong quý III/2021 khi nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng, chống dịch bệnh. Chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 1,84% so với năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Lạm phát cơ bản 12 tháng tăng 0,81%.

Sản xuất công nghiệp: Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp năm 2021 ước tính tăng 4,82% so với năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,37%, đóng góp 1,61 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5,24%, đóng góp 0,19 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành khai khoáng giảm 6,21% (do sản lượng khai thác dầu thô giảm 5,7% và khí đốt tự nhiên giảm 19,4%), làm giảm 0,23 điểm phần trăm trong mức tăng chung.

Hoạt động của doanh nghiệp: Trong năm 2021, cả nước có 116,8 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 1.611,1 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký gần 854 nghìn lao động, giảm 13,4% về số doanh nghiệp, giảm 27,9% về vốn đăng ký và giảm 18,1% về số lao động so với năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2021 đạt 13,8 tỷ đồng, giảm 16,8% so với năm trước. Nếu tính cả 2.524,9 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 43,5 nghìn doanh nghiệp tăng vốn, tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong năm 2021 là 4.136 nghìn tỷ đồng, giảm 25,8% so với năm trước. Bên cạnh đó, còn có 43,1 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (giảm 2,2% so với năm 2020), nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động năm 2021 lên gần 160 nghìn doanh nghiệp, giảm 10,7% so với năm trước. Năm 2021, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn gần 55 nghìn doanh nghiệp, tăng 18% so với năm trước; 48,1 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 27,8%; 16,7 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, giảm 4,1%, trong đó có 14,8 nghìn doanh nghiệp có quy mô vốn dưới 10 tỷ đồng, giảm 4%; 211 doanh nghiệp có quy mô vốn trên 100 tỷ đồng, giảm 20,7%.

Đầu tư phát triển: Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành năm 2021 đạt 2.891,9 nghìn tỷ đồng tăng 3,2% so với năm trước, tuy đây là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua nhưng là kết quả khả quan trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phục hồi, vốn đăng ký mới và vốn đăng ký tăng thêm tăng trở lại cho thấy nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào môi trường đầu tư Việt Nam. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2021, ước đạt 19,74 tỷ USD, giảm 1,2% so với năm trước.

Xuất nhập khẩu: Tính chung năm 2021, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19%; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5%. Ngoài ra, kim ngạch xuất khẩu dịch vụ ước đạt 3,67 tỷ USD, giảm 51,7% so với năm 2020; kim ngạch nhập khẩu dịch vụ ước đạt 19,41 tỷ USD, tăng 8,5%. Nhập siêu dịch vụ năm 2021 là 15,73 tỷ USD.

2. Tình hình ngành dược Việt Nam năm 2021

Covid-19 mang lại cả cơ hội và thách thức. Đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn cầu đã cho thấy tầm quan trọng hàng đầu của việc chăm sóc sức khỏe và ngành công nghiệp chăm sóc sức khỏe theo những cách chưa từng có trong tiền lệ. Một mặt, nó nhấn mạnh vai trò quan trọng của ngành dược phẩm và các loại thuốc cải tiến trong việc đảm bảo an toàn và an ninh toàn cầu. Mặt khác, nó cũng bộc lộ những lỗ hổng trong nền kinh tế toàn cầu, bao gồm cả các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Trước tác động của đại dịch, ngành dược cũng gặp những khó khăn nhất định khi đứt gãy chuỗi cung ứng, giá nguyên liệu và vận chuyển tăng cao, sự thay đổi thói quen, nhu cầu sử dụng thuốc cùng với đó là các quy định phòng chống dịch bệnh nghiêm ngặt của Chính phủ, người dân hạn chế đến các cơ sở điều trị bệnh đã làm cho thị trường dược phẩm bị trì trệ nặng nề. Nhưng bên cạnh những tác động tiêu cực, đại dịch cũng mở ra cơ hội lớn thúc đẩy các doanh nghiệp trong ngành dược tái cấu trúc hoạt động và chuỗi cung ứng, số hóa các quy trình, tăng cường công tác quản trị rủi ro, chuẩn bị sẵn sàng cho thời kỳ bình thường tiếp theo. Ước tính tổng doanh thu cả năm của ngành dược Việt Nam giảm 6% so với năm 2020, trong đó doanh thu từ các cửa hàng thuốc bán lẻ chỉ tăng 2% và từ kênh bệnh viện giảm 14%. Kết quả khảo sát của Vietnam Report với các doanh nghiệp dược về tác động của Covid-19 đến ngành dược trong năm 2021 cho thấy 57,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình kinh doanh xấu đi; 14,29% doanh nghiệp đánh giá không bị ảnh hưởng và chỉ có 7,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình kinh doanh tốt hơn.

Sự tiến bộ trong công nghệ sản xuất vắc-xin Covid-19: Một trong những tiến bộ của ngành dược phẩm trong đại dịch chính là công nghệ nano trong sản xuất vắc-xin mRNA Covid-19. Đây là một kỹ thuật mới đã được hai hãng Moderna và BiONTEch phát triển thành công, mRNA mã hóa cho một protein được tìm thấy trên bề mặt của vi rút buộc các tế bào của cơ thể sản xuất ra protein đó, từ đó thúc đẩy phản ứng của hệ thống miễn dịch và giúp cơ thể chống lại vi rút Covid-19.

Sự tăng tốc của các thủ tục cấp phép thuốc: Do nhu cầu cấp thiết, một số nhà phát triển vắc xin đã nén quá trình lâm sàng cho SARS-CoV-2 bằng cách chạy đồng thời các giai đoạn thử nghiệm và quá trình nộp hồ sơ đến các cơ quan y tế được tiến hành cùng lúc với quá trình thử nghiệm lâm sàng đã giúp cho vắc xin Covid-19 được tăng tốc quy trình cấp phép trong chưa đầy một năm so với thời gian trước đây phải cần đến 10 năm. Đây là điều chưa từng có trong lịch sử tiêm chủng.

Trong năm 2021, Bộ Y tế Việt Nam đã cấp phép sử dụng khẩn cấp 9 loại vắc xin Covid-19 và Chính phủ cũng đang thúc đẩy việc tăng tốc sản xuất vắc xin Covid-19 trong nước. Tính đến hết tháng 3 năm 2022, Việt Nam đang có 03 ứng viên vắc xin Covid-19 sản xuất trong nước và chuyển giao công nghệ đang triển khai thử nghiệm lâm sàng ở giai đoạn 2 và giai đoạn 3. Bên cạnh đó, quy trình phê duyệt nhiều loại thuốc khác cũng đang diễn ra nhanh hơn nhiều so với trước đây.

Tăng cường sự hợp tác giữa các hãng dược phẩm trên toàn cầu: Đại dịch cho thấy ngành dược phẩm có thể vừa cạnh tranh vừa hợp tác như thế nào. Covid-19 tấn công, đe dọa toàn nhân loại, nhưng cũng cho thấy những nỗ lực toàn cầu, đoàn kết và sẻ chia để đẩy lùi đại dịch. Nhiều hãng dược đã cùng nhau hợp tác để sản xuất vắc xin, mặc dù trước đó có thể là đối thủ của nhau.

Đẩy mạnh số hóa trong ngành dược phẩm: Ngành công nghiệp dược phẩm đã áp dụng các công nghệ số hóa trước khi đại dịch xảy ra và Covid-19 đã tạo cú hích mạnh mẽ hơn cho tiến trình số hóa của ngành. Các công ty dược phẩm hàng đầu đang trang bị cho nhân viên của họ các công cụ công nghệ số giúp họ tiếp tục làm việc từ các địa điểm xa.

Các công cụ công nghệ số cũng giúp các công ty truy cập dữ liệu đã phân loại theo yêu cầu mà không ảnh hưởng đến việc vi phạm tính bảo mật. Số hóa cũng giúp các chính phủ theo dõi các đợt tiêm chủng, dữ liệu chăm sóc sức khỏe cộng đồng và quản lý các cơ sở y tế quốc gia một cách hiệu quả như việc triển khai ứng dụng PC Covid.

Bài học từ đại dịch và giải pháp tiếp theo

Đại dịch Covid-19 mang lại những tác động và sự tiến bộ công nghệ khoa học mạnh mẽ, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho doanh nghiệp, các tổ chức, và quốc gia trên thế giới. Sản xuất và quản lý chuỗi cung ứng đầu cuối là những thành phần quan trọng trong ngành dược phẩm. Trong thế giới cạnh tranh ngày nay, thành công được xác định bằng cách quản lý chi phí hoạt động sản xuất và chuỗi cung ứng tối ưu nhất để giữ cho chi phí phục vụ và mức tồn kho thấp nhất trong khi vẫn duy trì mức độ dịch vụ cao nhất. Ngoài ra, quản lý chất lượng sản phẩm, tuân thủ các khuôn khổ quy định liên quan và sự an toàn của sản phẩm, tài sản và con người là những trách nhiệm bổ sung mà các hãng dược phẩm cần đáp ứng.

Một số công ty dược đầu ngành tại Việt Nam đã hướng tới tự chủ động trong nguồn nguyên liệu đầu vào từ việc xây dựng cơ sở cung cấp nguyên liệu trong nước. Doanh nghiệp đã dự báo về khả năng các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, sản xuất và phân phối có thể bị gián đoạn nếu các khu vực, các nhà máy bị phong tỏa trong trường hợp có ca nhiễm Covid-19, từ đó tăng sản lượng sản phẩm, tăng mạnh hàng tồn kho. Do công tác dự báo và chuẩn bị sớm nên doanh nghiệp luôn có hàng sẵn trong kho để phân phối, cung ứng cho các cơ sở y tế và các nhà thuốc.

3. Kết quả kinh doanh năm 2021

3.1. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	275.267	268.801	273.860	99,5%	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	178.563	193.052	243.758	136,5%	126%

- **Tổng doanh thu:** Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty năm 2021 đạt 274 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch đề ra năm 2021 và xấp xỉ kết quả thực hiện của năm 2020.

- **Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đạt 244 tỷ đồng, vượt kế hoạch 26% và tăng 36,5% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty tăng trưởng 36,5% so với năm trước và vượt 26% so với kế hoạch năm 2021 nguyên nhân chính là do:

+ Trong năm 2021 một số doanh nghiệp có cổ phần vốn góp lớn của Tổng công ty đã thực hiện chi trả cổ tức cao hơn dự kiến như Công ty CP Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam, Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 và Công ty cổ phần Dược phẩm OPC.

+ Doanh thu từ lãi tiền gửi tăng do Tổng công ty tiếp tục cân đối dòng tiền, lựa chọn kỳ hạn dài hơn và lãi suất gửi tiền cao hơn để tối ưu hóa thu nhập tiền gửi có kỳ hạn.

+ Hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư do biến động giá trên thị trường chứng khoán năm 2021 so với năm 2020.

3.2. Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.409.980	5.420.478	4.989.550	92%	92%
2	Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	151.316	75.527	90.499	60%	120%
3	Lợi nhuận trước thuế	238.032	152.897	234.445	98%	153%

Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đạt thấp hơn so với thực hiện năm 2020 (giảm 8%) và chưa đạt kế hoạch đề ra (đạt 92%) nguyên nhân chính là do:

- Doanh thu thực hiện của 02 (hai) công ty con của Tổng công ty là Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha và Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 chỉ đạt khoảng 80% kế hoạch do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Một số công ty con thay đổi cơ cấu sản phẩm, giảm các mặt hàng có giá trị cao nhưng biên lợi nhuận thấp.

Mặc dù chỉ tiêu tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất không đạt kế hoạch, nhưng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng 53% so với kế hoạch đã được ĐHCĐ giao do: Kết quả hoạt động kinh doanh từ Công ty mẹ năm 2021 tăng như đã báo cáo ở trên; Một số công ty thành viên đã thực hiện các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, tiết giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ chính năm 2021

4.1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp

Quản lý phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông. Hệ số bảo toàn vốn năm 2021 đạt 1,05 lần.

Lãnh đạo Tổng công ty và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên luôn tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.

Để hỗ trợ Người đại diện phần vốn của Tổng công ty thực hiện tốt nhiệm vụ, lãnh đạo các doanh nghiệp thành viên cập nhật các thông tin phục vụ cho công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp cũng như có cơ hội trình bày trực tiếp các khó khăn, vướng mắc với các cơ quan quản lý, ngày 22/2/2022 Tổng công ty đã tổ chức Hội nghị Người đại

diện phần vốn và tổng kết năm 2021, triển khai kế hoạch năm 2022 – đây là hoạt động thường kỳ của Tổng công ty, với sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên, TS. Nguyễn Đức Kiên - Tổ trưởng Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo của Cục quản lý Dược và Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền. Tại Hội nghị, TS. Nguyễn Đức Kiên - Tổ trưởng Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ đã chia sẻ về tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách phục hồi kinh tế vĩ mô và triển vọng ngành dược. Ngoài ra, trong bài phát biểu TS. Nguyễn Đức Kiên cũng đưa ra một số gợi mở về công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp dược trong tình hình kinh tế - xã hội đầy biến động như hiện tại dưới góc nhìn của một chuyên gia kinh tế. Về phía lãnh đạo Bộ Y tế, sau khi nghe báo cáo tổng kết của Ban lãnh đạo Tổng công ty, báo cáo các khó khăn, vướng mắc và tâm tư, nguyện vọng của một số doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty, Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã chỉ đạo, yêu cầu các Vụ, Cục và Văn phòng Bộ Y tế: (1) Khẩn trương hỗ trợ, phối hợp cùng Tổng công ty đẩy nhanh tiến độ thoái vốn Nhà nước và phê duyệt Dự án xây dựng Hệ thống phân phối thuốc của Tổng công ty, (2) Nhanh chóng hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp trong Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP nói riêng cũng như các doanh nghiệp Dược nói chung trong việc cấp, gia hạn số đăng ký..., tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trong nước phát triển. Cũng tại Hội nghị này, Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã chỉ đạo khẩn trương tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với các doanh nghiệp dược năm 2022.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế, Tổng công ty đã phối hợp với Cục Quản lý Dược và Văn phòng Bộ Y tế chuẩn bị công tác hậu cần cho tổ chức “Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với các doanh nghiệp dược năm 2022”; Đồng thời thực hiện tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty để gửi Cục Quản lý Dược tổng hợp báo cáo Bộ Y tế. Ngày 24/3/2022 với tinh thần cầu thị và đồng hành cùng doanh nghiệp, Hội nghị đã được Bộ Y tế tổ chức thành công với mục đích đối thoại giữa đại diện lãnh đạo Bộ Y tế và Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hiệp hội các doanh nghiệp Dược Việt Nam, các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, các doanh nghiệp thành viên của Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam để kịp thời lắng nghe những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình thực thi các chính sách, pháp luật hiện hành. Đồng thời, tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị, đề xuất để Bộ Y tế có giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển cũng như kịp thời sửa đổi, ban hành các chính sách hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất các Bộ/Ngành có liên quan xem xét, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khắc phục khó khăn cho doanh nghiệp.

4.2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Tổng công ty nghiêm túc, chủ động, tích cực thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo các chỉ đạo của Bộ Y tế, Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 580/VPCP – ĐMDN ngày 23/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg và các quy định của pháp luật.

Tổng công ty đã có các văn bản kiến nghị và báo cáo trực tiếp tại Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với doanh nghiệp dược năm 2022 vào ngày 24/3/2022 “*đề nghị Bộ Y tế chỉ đạo sớm hoàn thành việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định 908/QĐ – TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ với tỷ lệ thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty là 29% vốn điều lệ; Phần vốn nhà nước còn lại (36%) sau khi thoái 29% tiếp tục do Bộ Y tế quản lý*”. Kết luận tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã chỉ đạo Vụ Kế hoạch Tài chính khẩn trương rà soát và báo cáo lại Ban cán sự Đảng Bộ Y tế



để giải quyết dứt điểm việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, tránh để tình trạng tiếp tục kéo dài.

4.3. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19

Tổng công ty và các đơn vị thành viên thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm các chỉ thị của Bộ Y tế, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch bệnh Covid-19 về việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đặc biệt là việc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản, cấp phát, vận chuyển các hàng hóa, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất sinh phẩm do Bộ Y tế mua để phòng, chống dịch Covid-19 trên toàn quốc theo Quyết định 1372/QĐ – BYT ngày 26/3/2020 của Bộ Y tế.

Tổng công ty vẫn tiếp tục tài trợ toàn bộ chi phí tiếp nhận, lưu kho, bảo quản, chi phí bảo hiểm và các chi phí khác liên quan đến bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19.

Tổng công ty cũng phối hợp với các công ty thành viên, bằng các hoạt động thiết thực đóng góp và tài trợ các vật tư y tế cần thiết cho công tác phòng chống Covid-19 tại các địa phương và đơn vị. Những việc làm và đóng góp của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cùng với các doanh nghiệp và tổ chức khác trong xã hội sẽ tạo thành sức mạnh cộng hưởng, chung sức đồng lòng cùng Chính phủ và nhân dân cả nước vượt qua giai đoạn khó khăn và chiến thắng đại dịch.

4.4. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

Tổng công ty đã có Công văn báo cáo giải trình một số nội dung liên quan Đề án phát triển Hệ thống phân phối theo yêu cầu của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế. Tổng công ty đã có văn bản kiến nghị và báo cáo trực tiếp tại Hội nghị đối thoại giữa Bộ Y tế với doanh nghiệp dược năm 2022 vào ngày 24/3/2022 “*đề nghị Bộ Y tế chỉ đạo Vụ/Cục có chức năng theo quy định làm đầu mối và sớm thực hiện việc phê duyệt chủ trương Đề án Phát triển hệ thống phân phối thuốc để Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP triển khai thực hiện*”.

4.5. Mở rộng hoạt động nghiên cứu BABE

Trong năm 2021, hoạt động nghiên cứu BABE của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn thành được mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19 dẫn đến khó khăn trong việc tuyển người tình nguyện, nhập thuốc mẫu, và do những khó khăn trong việc cấp mới, gia hạn, duy trì số đăng ký của các công ty khách hàng, việc hạn chế trong số lượng hoạt chất phải thực hiện thử tương đương sinh học theo quy định hiện hành,...

4.6. Thực hiện các nội dung tăng cường hợp tác giữa Vinapharm và Sanofi

Trong năm 2021, Vinapharm và Sanofi đã có nhiều trao đổi, tăng cường mối quan hệ hợp tác sâu rộng. Vinapharm và Sanofi đã ký Biên bản ghi nhớ Chương trình hợp tác trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe giai đoạn 2021 – 2023 trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc chính thức của Đoàn lãnh đạo cấp cao Chính phủ Việt Nam tại Cộng hòa Pháp. Sự kiện ký kết diễn ra dưới sự chứng kiến của Ngài Phạm Minh Chính - Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, đại diện lãnh đạo cấp cao hai nước và đại diện lãnh đạo của Vinapharm và Sanofi. Biên bản ghi nhớ được hai bên ký kết tập trung vào các lĩnh vực: (i) Mở rộng năng lực sản xuất của Sanofi tại Việt Nam cho phù hợp mục đích xuất khẩu; (ii) Hỗ trợ tài chính cho đầu tư vào năng lực sinh học sử dụng trấu gạo nhằm thay thế cho dầu diesel; (iii) Hợp tác và đóng góp cho các hoạt động

giáo dục thường xuyên/nâng cao nhận thức về bệnh tật và (iv) Tiếp tục các hỗ trợ về cung cấp hệ thống kho bảo quản tiêu chuẩn để lưu trữ hàng hóa, trang thiết bị y tế, đảm bảo nguồn cung y tế tại chỗ phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19 tại Việt Nam.

4.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn được Ban lãnh đạo Tổng công ty quan tâm đầu tư phát triển để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Những năm qua Tổng công ty cũng rất tích cực trong công tác hoạt động xã hội cộng đồng, công tác từ thiện, chăm lo cho những người có hoàn cảnh khó khăn.

Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên tích cực triển khai các công tác hướng tới lễ kỉ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (1971 - 2021).

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2022

I. Dự báo ngành dược năm 2022

Đánh giá về tiềm năng tăng trưởng kinh tế trong năm 2022, các chuyên gia và doanh nghiệp đều cho rằng khả năng kiểm soát dịch bệnh vẫn là yếu tố quyết định hàng đầu. Mặc dù xuất hiện thêm những biến chủng mới nhưng với việc Chính phủ Việt Nam thúc đẩy hoàn thành bao phủ vắc xin vào cuối năm 2021, bổ sung gói kích thích kinh tế mới, chuyển chiến lược từ "Zero Covid" sang "Sống chung an toàn với dịch" theo Nghị quyết 128/NQ-CP sẽ giúp cho nền kinh tế nói chung, ngành dược nói riêng phục hồi và tạo đà tăng trưởng trong năm 2022. Động lực tăng trưởng năm 2022 của ngành dược Việt Nam đến từ việc mở cửa trở lại, chiến dịch tiêm chủng, giá API hạ nhiệt và quy trình phê duyệt thuốc diễn ra nhanh hơn.

Biến động giá nguyên vật liệu đầu vào: Nguyên liệu dược phẩm nhập khẩu hiện chiếm tỷ trọng khoảng 80-90% nhu cầu ở Việt Nam. Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất dược phẩm, giá thành tăng cao so với cùng kỳ, nhất là thời điểm dịch bùng phát mạnh tại hai đất nước cung cấp chính nguồn nguyên liệu dược là Trung Quốc và Ấn Độ. Hiện nay, cả Trung Quốc và Ấn Độ đều đã giảm giá xuất khẩu API so với những tháng đầu năm. Ngoài ra, Chính phủ Ấn Độ cũng đang đẩy mạnh sản xuất API thông qua hai chương trình khuyến khích liên kết sản xuất vào tháng 11/2020 và phê duyệt một chương trình khác vào đầu năm 2021 để thúc đẩy sản xuất API trong nước, góp phần tăng nguồn cung và giảm giá thành nguyên liệu dược, từ đó lợi nhuận của các doanh nghiệp dược Việt Nam có thể được cải thiện tốt hơn trong năm 2022.

Nhu cầu thuốc kênh ETC dự báo sẽ tăng trở lại: Vào năm 2022, tác động từ dịch Covid-19 sẽ ít nghiêm trọng hơn hoặc thậm chí sẽ mang lại một số lợi ích tích cực cho nền kinh tế nói chung và ngành dược nói riêng. Cụ thể, tỷ lệ người dân đến bệnh viện sẽ trở lại mức bình thường và ngành dược sẽ có thêm nguồn thu đáng kể từ các loại thuốc dược sử dụng để điều trị các triệu chứng nhẹ. Đặc biệt, sau khi Hội đồng Tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc - Bộ Y tế đồng ý, ngày 17/2/2022 vừa qua, Cục Quản lý Dược đã cấp phép lưu hành thuốc kháng virus Molnupiravir điều trị COVID-19 của 03 công ty dược trong nước sản xuất gồm: Mekophar, Boston pharma và Stella; cũng như Cục đang xem xét hồ sơ để tiếp tục cấp phép cho một số doanh nghiệp khác, điều này là tín hiệu tốt để có thêm các doanh nghiệp tham gia cung ứng các loại thuốc kháng virus điều trị Covid ngay trong năm 2022. Theo thông tin từ cơ quan chức năng, căn cứ vào năng lực sản xuất

của 3 đơn vị trong nước đã được cấp phép sản xuất thuốc Molnupiravir và tình hình dịch bệnh tính đến thời điểm hiện tại, sản xuất thuốc kháng virus điều trị Covid – 19 trong nước hoàn toàn có thể đáp ứng nhu cầu điều trị và giá thành hiện tại cho 01 liệu trình điều trị khoảng 300.000đ (hiện rẻ nhất so với các nước khác trên thế giới). Bộ Y tế cũng đang kiến nghị Chính phủ cho phép Bộ Y tế xây dựng Thông tư về kê đơn thuốc điều trị Covid -19 theo trình tự, thủ tục rút gọn để tháo gỡ vướng mắc trong việc người dân tự mua thuốc điều trị Covid tại các quầy thuốc, nhà thuốc, đảm bảo việc người bệnh dễ dàng tiếp cận với các thuốc kháng vi rút điều trị Covid-19 trong bối cảnh số ca mắc Covid-19 tăng cao những ngày gần đây.

Theo đó, ước tính lợi nhuận của các cơ sở y tế sẽ tăng 15% so với cùng kỳ năm ngoái, nhờ doanh thu tăng trưởng 12% và giá dịch vụ khám chữa bệnh tăng từ 4-6%. Đối với các công ty dược phẩm, dự đoán kết quả kinh doanh qua kênh bán lẻ có thể khả quan trong nửa đầu năm 2022 khi người dân dự trữ thuốc cho biến thể Omicron, trong khi doanh thu kênh ETC có thể sẽ phục hồi chậm hơn vào nửa cuối năm 2022.

Ngoài ra, động lực tăng trưởng cho thị trường dược phẩm còn đến từ cơ cấu dân số trẻ của Việt Nam đang có tốc độ già hóa nhanh, người dân ngày càng quan tâm đến chăm sóc sức khỏe những biến cố về ô nhiễm môi trường, thiên tai và dịch bệnh, dẫn đến mức chi tiêu cho y tế cũng gia tăng. Thị trường Dược phẩm của Việt Nam năm 2021 ước tính quy mô khoảng 6,7 tỷ USD. Tổng doanh thu của ngành được dự báo đạt 17 tỷ USD vào năm 2030, với tỷ lệ tăng trung bình khoảng 10%/năm kể từ năm 2020. (Nguồn: IQVIA, Tổng Cục Thống kê).

Các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) mà Việt Nam đã ký kết và làn sóng mua lại và sáp nhập (M&A) trong thời gian qua cũng sẽ là động lực tăng trưởng của ngành dược trong thời gian tới khi tạo điều kiện cho các doanh nghiệp dược phẩm mở rộng thị trường xuất khẩu, phát triển mạng lưới phân phối, tiếp cận thêm vốn, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao hướng tới các dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao hơn như EU-GMP, Japan-GMP và nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp. Nhiều công ty dược lớn nhất tại Việt Nam đã được mua bởi các cổ đông lớn nước ngoài và một số công ty nhỏ khác đang tìm đối tác, nhà đầu tư có thể mạnh tài chính, công nghệ.

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Với các thông tin dự báo như trên và trên cơ sở báo cáo kế hoạch năm 2022 của các công ty thành viên, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập	273.860	4.989.550	140.702	5.686.415	51%	114%
2	Phần lãi trong công ty		90.499		70.342		78%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
	liên doanh, liên kết						
3	Lợi nhuận trước thuế	243.758	234.445	74.968	159.060	31%	68%

Tổng công ty dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2022 với giả định vẫn giữ tỷ lệ sở hữu 15% tại Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam (SVN). Cụ thể:

(1) Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 của Tổng công ty là 141 tỷ đồng doanh thu và 75 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương đương 51% và 31% thực hiện năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty năm 2022 giảm so với kết quả thực hiện năm 2021 ảnh hưởng chủ yếu từ Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam (SSV). Cụ thể:

- Công ty SSV dừng hoạt động sản xuất từ quý III năm 2020. Trong năm 2021, Công ty SSV đã thực hiện phân phối lợi nhuận cho Tổng công ty 126 tỷ đồng, trong đó Tổng công ty ghi nhận doanh thu cổ tức 108 tỷ đồng và 18 tỷ đồng ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu.

- Dự kiến Công ty SSV sẽ chấm dứt hoạt động và thực hiện phân phối toàn bộ lợi nhuận còn lại trong năm 2022 với tổng số tiền Tổng công ty dự kiến nhận được là 184 tỷ đồng. Tuy nhiên, toàn bộ số tiền này Tổng công ty không ghi nhận doanh thu mà thực hiện ghi nhận thu hồi giá trị đầu tư ban đầu theo quy định.

Do đó, doanh thu từ cổ tức năm 2022 của Tổng công ty cũng ghi nhận giảm tương ứng 108 tỷ đồng so với năm 2021.

Bên cạnh đó một số đơn vị thành viên gặp khó khăn trong SXKD nên điều chỉnh giảm tỷ lệ cổ tức thấp hơn so với kế hoạch ban đầu/thực hiện năm 2021 (VD: Codupha, Bao bì dược, Mediplantex).

Ngoài ra, một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh 2022 so với năm 2021 của Tổng công ty là chi phí trích lập/hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư theo sự biến động của thị trường (năm 2021 Tổng công ty hoàn nhập 33 tỷ đồng).

(2) Kế hoạch kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty là 5.686 tỷ đồng doanh thu và 159 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương đương 114% và 68% thực hiện năm 2021.

Hiện tại, Tổng công ty đang sở hữu 15% cổ phần (trên tổng vốn điều lệ 1.153 tỷ đồng) tại Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam. Theo các thỏa thuận đã ký, Vinapharm được quyền tăng tỷ lệ sở hữu tại SVN lên 30% sau khi Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam hoàn thành giải thể.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp thành viên

Quản lý phân vốn Nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp.

2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 và Quyết định 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định, chỉ đạo của Bộ Y tế.

3. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

Tổng công ty báo cáo giải trình theo yêu cầu của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế một số nội dung liên quan Đề án phát triển Hệ thống phân phối và đề nghị Bộ Y tế xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư để Tổng công ty triển khai thực hiện các công việc tiếp theo.

Các Trung tâm phân phối thuốc và vắc xin của Tổng công ty sẽ hướng tới nâng cao tính chuyên nghiệp, hiện đại, được số hóa và quản lý chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của các tập đoàn dược phẩm hàng đầu thế giới.

4. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, các chỉ đạo của Bộ Y tế, Cục Quản lý Dược về việc chuẩn bị nguồn cung nguyên vật liệu, hàng hóa để đáp ứng nhu cầu sản xuất, xuất khẩu và công tác phòng chống dịch.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19 theo Quyết định 1372/QĐ-BYT ngày 26/03/2020 và Quyết định 1726/QĐ-BYT ngày 15/04/2020. Phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế và các đơn vị thành viên trong việc điều chuyển hàng hóa và thanh, quyết toán kinh phí bảo quản, chi phí bảo hiểm hàng hóa, trang thiết bị vật tư phòng chống dịch và tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

Liên quan đến vấn đề này, theo quy định của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với công ty con, công ty liên kết, các hợp đồng thuê kho được ký giữa Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết bị coi là giao dịch liên kết và bị khống chế chi phí lãi vay ở mức 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao. Điều này ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên. Ngày 18/01/2022, Tổng công ty đã có văn bản số 022/TCTD-KHĐT báo cáo và đề nghị Bộ Y tế xem xét, chấp thuận việc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP không tiếp tục thanh toán các chi phí liên quan đến giao nhận kho (bao gồm: chi phí lưu kho, chi phí vận chuyển, tiếp nhận hàng về đến kho lưu trữ, chi phí bảo hiểm và các chi phí khác theo quy định của Nhà nước) đối với hàng hóa, vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất sinh phẩm do Bộ Y tế mua/nhận tài trợ để phòng, chống dịch Covid – 19 từ ngày 01/5/2022.

5. Thực hiện các nội dung tăng cường hợp tác giữa Vinapharm và Sanofi

Tiếp tục hợp tác trong việc hoàn thiện, triển khai dự án đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty, hợp tác phân phối sản phẩm tại Việt Nam cũng như trao đổi

về cơ hội chuyển giao các sản phẩm mà Tập đoàn Sanofi không có kế hoạch tiếp tục sản xuất tại Việt Nam.

6. Tích cực triển khai và ứng dụng các công nghệ số trong hoạt động của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững của doanh nghiệp.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể hợp tác trong việc nhượng quyền sản xuất biệt dược gốc tại Việt Nam.

8. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

IV. Giải pháp thực hiện

1. Phát huy hiệu quả các nguồn lực

- Về nhân lực: Hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy tổ chức phù hợp với thực tế; Triển khai áp dụng các mô hình quản trị, quản lý hiện đại; Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự, đổi mới phương pháp làm việc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu năng suất lao động.

- Về tài chính: Rà soát, xem xét và lập kế hoạch dòng tiền để nâng cao hiệu quả sử dụng, đáp ứng đủ tài chính cho các dự án đầu tư.

Tăng cường nắm bắt các thông tin thị trường, phân tích, đánh giá các cơ hội đầu tư.

2. Về công tác đầu tư và công bố thông tin

2.1. Về đầu tư tài chính và công bố thông tin

- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn cũng như hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

- Thực hiện mua thêm cổ phần của các doanh nghiệp thành viên có kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo lợi ích của Tổng công ty.

- Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của Pháp luật.

2.2. Về đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối và khai thác các quỹ đất

- Khảo sát các khu đất có thể triển khai đầu tư xây dựng dự án, làm việc với các nguồn tài trợ vốn để triển khai thực hiện dự án ngay sau khi được Bộ Y tế, Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Cập nhật tình hình, theo sát các chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước để triển khai đổi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất của Tổng công ty.

3. Tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác với Sanofi và các doanh nghiệp thành viên khác

- Tiếp tục thúc đẩy, tăng cường hợp tác với Sanofi cũng như các công ty dược đa quốc gia khác để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đặc biệt về vấn đề chuyển giao biệt dược gốc.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp lực đầu tư với các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty trong việc sản xuất các thuốc chuyển giao công nghệ, các thuốc có dạng bào chế công nghệ cao...

4. Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới của Bộ Y tế và các cơ quan hữu quan khác

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các vụ, cục có liên quan trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó tập trung ưu tiên các nội dung, giải pháp về các chính sách ưu đãi đối với việc sản xuất, cung ứng thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc có dạng bào chế đặc biệt, nghiên cứu thuốc có nguồn gốc từ dược liệu Việt Nam mang thương hiệu quốc gia và quy hoạch hệ thống phân phối theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

5. Nghiên cứu triển khai và ứng dụng các công nghệ số vào các hoạt động thực tiễn của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững của doanh nghiệp.

Tiếp nối những kết quả đạt được trong năm 2021, trong các năm tiếp theo Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục củng cố năng lực quản trị, phát huy vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, đưa ra các giải pháp trọng tâm phù hợp và linh hoạt trong từng giai đoạn, thời điểm, hướng tới hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh, đáp ứng sự phát triển của Tổng công ty và sự mong đợi của các Cổ đông.

Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 với mục tiêu phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, thành đạt và lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông với Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sơn

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

**Kính thưa: - Quý vị Đại biểu;
- Quý vị cổ đông**

Thay mặt Ban Kiểm soát tôi xin trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

Chúng tôi Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, gồm các nội dung:

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2021;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. Các hoạt động tập trung chủ yếu thực hiện các nội dung công việc sau:

- Trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo các chức năng đã được quy định và thống nhất đánh giá hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kế toán tài chính của Tổng công ty năm 2021.
- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng với Ban lãnh đạo Tổng công ty để nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, những định hướng chiến lược kinh doanh, các giải pháp thực hiện và tham gia ý kiến đối với các nội dung của cuộc họp, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ luật pháp và Điều lệ của Tổng công ty.
- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; Việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT,

Ban Điều hành. Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phân vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Giám sát việc thực hiện chính sách chế độ trong hoạt động kinh doanh, trong hạch toán kế toán, nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong công tác quản lý của Tổng công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2021.

- Tham gia xây dựng và có ý kiến để hoàn thiện đối với các quy trình nghiệp vụ, quy chế quản trị điều hành của Tổng công ty và giám sát việc thực hiện các quy trình, quy chế đã ban hành.

- Về kết quả giải quyết các kiến nghị của cổ đông: Trong năm 2021 Tổng công ty đã nhận được 01 kiến nghị của cổ đông liên quan đến công tác tổ chức ĐHĐCĐ của Tổng công ty. Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành trả lời 01 kiến nghị của cổ đông theo quy định

II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021

1. Về kiểm soát công tác quản trị và điều hành

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Ban Kiểm soát chúng tôi thống nhất các nội dung đánh giá về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong Báo cáo của HĐQT đã trình Đại hội.

- Năm 2021 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và đã ban hành 110 Nghị quyết, 15 Quyết định của HĐQT.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và tuân thủ pháp luật hiện hành, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, và các quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban Điều hành

- Trong năm 2021, Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả và tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty

c) Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát với HĐQT và Ban Điều hành

- Năm 2021 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Ban điều hành đã gửi các báo cáo và tài liệu cho Ban Kiểm soát theo yêu cầu và theo quy định của Điều lệ Tổng công ty, các tài liệu và thông tin về các nghị quyết của HĐQT cũng được cung cấp đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

2. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	275.267	268.801	273.860	99,5%	101,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	178.563	193.052	243.758	136,5%	126,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	172.530		243.758	136,5%	-

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.409.980	5.420.478	4.989.551	92,2%	92,1%
2	Phân lãi trong công ty liên doanh, liên kết	151.316	75.527	90.499	59,8%	119,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	238.032	152.897	234.445	98,5%	153,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	215.875		217.351	100,7%	-

3. Về việc thực hiện các nội dung khác Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

3.2. Về việc phân phối lợi nhuận:

- Về cổ tức: Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020 đợt một là 4% theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Ngày 10/3/2022 HĐQT Tổng công ty đã có Nghị quyết về việc chi trả cổ tức còn lại năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2021.

- Về trích lập các quỹ: Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng phương án phân phối lợi nhuận đã trình và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

3.3. Về việc thực hiện tiền lương của Cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát:

Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương của cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

4. Về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2021 và tình hình thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban lãnh đạo Tổng công ty tại BCTC hợp nhất và BCTC tổng hợp, Ban Kiểm soát xác nhận các nội dung như sau:

- BCTC đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành;
- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty;
- Các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

4.1. Bảng cân đối kế toán

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2021. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nguồn vốn và các khoản nợ trong kỳ trên BCTC hợp nhất với một số điểm nhận xét và lưu ý như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/21	So với đầu năm	Nhận xét
TÀI SẢN NGẮN HẠN	3.767.718	-4,5%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	193.916	133,2%	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm tăng 111 tỷ đồng so với đầu năm (tương đương 133,2%) chủ yếu là biến động tăng tại các Công ty con là Codupha và CPC1. Biến động này phù hợp với hoạt động các công ty sử dụng tiền để tăng nhập hàng hóa cuối năm để chuẩn bị hàng hóa đáp ứng nhu cầu khách hàng theo kế hoạch năm 2022.
Đầu tư tài chính ngắn hạn	673.050	11,8%	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 70,9 tỷ đồng, tương đương 11,8%, chủ yếu là do các công ty tăng các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.803.532	-0,7%	Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 0,7%. Trong đó phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 11 tỷ, tương đương 0,7%.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.679.810	0,7%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/21	So với đầu năm	Nhận xét
			<i>Chúng tôi tiếp tục lưu ý Tổng công ty và đặc biệt là các công ty con cần tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ để giảm bị chiếm dụng vốn, giảm chi phí vốn và giảm thiểu rủi ro phát sinh nợ khó đòi.</i>
Trả trước cho người bán ngắn hạn	18.530	-73,8%	Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn giảm 52 tỷ đồng, tương đương 73,8%.
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	18.705	-3,3%	Dự phòng phải thu ngắn hạn giảm 0,64 tỷ đồng, tương đương 3,3% Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần tiếp tục có biện pháp tích cực thu hồi dứt điểm khoản phải thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Hàng tồn kho	1.058.358	-24,5%	Giá trị hàng tồn kho cuối 2021 giảm 343,5 tỷ đồng so với năm 2020 chủ yếu là việc giảm hàng hóa tồn kho tại Codupha.
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	22.300	75,3%	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng 9,5 tỷ đồng so với đầu năm. Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng dẫn tới phải lập dự phòng hàng tồn kho.
Tài sản ngắn hạn khác	38.862	-4,4%	Tài sản ngắn hạn khác giảm 4,4% so với đầu năm.
TÀI SẢN DÀI HẠN	2.094.376	-3,0%	
Các khoản phải thu dài hạn	1.740	1.598,0%	
Tài sản cố định	331.084	2,9%	
Tài sản cố định hữu hình	217.641	5,7%	
TSCĐ vô hình	113.444	-2,1%	
Bất động sản đầu tư	775	-	
Tài sản dở dang dài hạn	5.788	-84,8%	Tài sản dở dang giảm 84,8% chủ yếu là hạch toán giảm chi phí đầu tư xây dựng kết chuyển thành TSCĐ kho

93
 LỘN
 JOC
 T N
 PHC

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/21	So với đầu năm	Nhận xét
			của CPC1 tại Tân Tạo, TP. Hồ Chí Minh 34,8 tỷ đồng.
Đầu tư tài chính dài hạn	1.719.106	-2,6%	
Đầu tư vào các công ty liên kết	889.749	-8,4%	Giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên kết (PP vốn chủ) giảm 8,4% chủ yếu là do Tổng công ty hạch toán giảm giá trị đầu tư từ khoản cổ tức nhận được từ Công ty CP Dược phẩm Sanofi – Synthelabo (SSV) là 109 tỷ đồng. Công ty SSV đang thực hiện các thủ tục để giải thể theo quy định.
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	833.526	0,0%	
Dự phòng đầu tư dài hạn	4.169	-89,7%	
Tài sản dài hạn khác	35.883	1,5%	
Chi phí trả trước dài hạn	35.883	1,5%	Chi phí trả trước dài hạn tăng 0,5 tỷ đồng, do phân bổ vào chi phí trong năm.
TỔNG TÀI SẢN	5.862.094	-3,9%	
NỢ PHẢI TRẢ	2.867.374	-10,2%	Nợ phải trả giảm 326,8 tỷ chủ yếu do tăng khoản phải trả ngắn hạn người bán
Nợ ngắn hạn	2.816.371	-10,2%	
Phải trả người bán ngắn hạn	1.476.009	-15,0%	Phải trả người bán ngắn hạn giảm 261 tỷ đồng chủ yếu đến từ Codupha.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.160	0,1%	
Vay ngắn hạn	1.181.906	-3,9%	Vay ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả trong kỳ giảm 47,5 tỷ đồng.
Nợ dài hạn	51.003	-11,0%	
VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.994.720	2,9%	
Vốn chủ sở hữu	2.994.720	2,9%	Vốn chủ sở hữu tăng 2,9%, tương đương 85,8 tỷ đồng do tích lũy từ lợi nhuận sau thuế của Tổng công ty.
Vốn góp của chủ sở hữu	2.370.000	0,0%	
Vốn khác của chủ sở hữu	57.739	0,0%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/21	So với đầu năm	Nhận xét
Quỹ đầu tư phát triển	243.641	44,9%	Quỹ Đầu tư phát triển tăng 75,5 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	676.393	-0,9%	Lợi nhuận sau thuế giảm 6,0 tỷ đồng
TỔNG NGUỒN VỐN	5.862.094	-3,9%	

4.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2021 và có một số nhận xét và lưu ý như sau:

Với những khó khăn chung của nền kinh tế và tình hình dịch bệnh COVID19 diễn biến phức tạp, tổng doanh thu hợp nhất giảm 7,8% so với năm trước và đạt 92,1% kế hoạch năm, tuy nhiên lợi nhuận hợp nhất đạt 153,3% kế hoạch do nhiều công ty có nhiều biện pháp tiết giảm chi phí, giá thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận.

Kết quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty đạt cao so với kế hoạch và năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 126,3% kế hoạch năm và tăng 36,5% so với năm trước.

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2021	Thay đổi %	Nhận xét
Doanh thu thuần	4.873.577	-8,2%	Doanh thu thuần giảm 437 tỷ đồng, tương đương 8,2% so với năm 2020 chủ yếu là sự giảm sút doanh thu từ Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha do ảnh hưởng dịch bệnh COVID 19 và những khó khăn chung của ngành cũng làm doanh số của các công ty giảm sút.
Giá vốn hàng bán	4.433.828	-7,6%	Giá vốn hàng bán giảm 7,6%.
Lợi nhuận gộp	439.749	-14,4%	Lợi nhuận gộp giảm 14,4% so với năm 2020. Và tỷ lệ lợi nhuận gộp/Doanh thu cũng giảm từ 9,7% năm 2020 xuống 9,0% năm 2021.
Doanh thu hoạt động tài chính	114.152	21,2%	Doanh thu hoạt động tài chính tăng 21,2% so với năm 2020.
Chi phí tài chính	34.623	-72,8%	Chi phí tài chính giảm 92,8 tỷ đồng, tương đương 72,8% so với năm trước.
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>59.454</i>	<i>-19,6%</i>	Chi phí lãi vay giảm 14,5 tỷ đồng, tương đương 19,6%.

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2021	Thay đổi %	Nhận xét
Phần lãi trong công ty liên kết	90.499	-40,2%	Phần lãi trong công ty liên kết giảm 40,2% do hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp giảm.
Chi phí bán hàng	255.589	-1,2%	Chi phí bán hàng giảm 3,2 tỷ đồng, tương đương giảm 1,2% so với năm 2020.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	119.808	-12,7%	Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 17,4 tỷ đồng, tương đương giảm 12,7% so với năm 2020.
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	234.381	-0,5%	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 1,1 tỷ đồng (0,5%) do doanh thu giảm và tiết giảm chi phí.
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	234.445	-1,5%	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm 3,6 tỷ đồng. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận thuần/doanh thu thuần năm 2021 cũng cao hơn so với năm 2020.
Lợi nhuận sau thuế	217.351	0,7%	

4.3. Các chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (số cuối năm)	%	64,3%	64,6%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,7%	35,4%
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	48,9%	52,3%
Nguồn Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	51,1%	47,7%
3. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,95	0,80
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,34	1,26
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,5%	4,1%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	7,4%	7,5%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2020
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,6%	3,7%
5. Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,60	3,56

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý và cũng không có biến động lớn trong năm.

+ Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2021 tăng lên so với năm 2020. Trong đó, chỉ tiêu thanh toán hiện hành bằng 1,34 lần lớn hơn 1 cho thấy Tổng công ty có khả năng đảm bảo thanh toán tốt được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần năm 2021 tăng lên so với năm 2020. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu và Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản lại giảm sút. Tuy nhiên mức giảm không cao trong bối cảnh dịch bệnh và nhiều khó khăn chung của ngành.

+ Vòng quay hàng tồn kho giảm, tuy nhiên mức giảm không nhiều.

5. Về kiểm soát hoạt động đầu tư, mua sắm của Tổng công ty

- Các hoạt động đầu tư góp vốn, mở rộng hợp tác vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ngành được đều được Tổng công ty phân tích, đánh giá kỹ lưỡng, xây dựng phương án và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương trước khi thực hiện. Nhìn chung các hoạt động đầu tư trong năm 2021 đều có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn của Tổng công ty.

- Việc thực hiện các dự án đầu tư và mua sắm tài sản cố định tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, về thẩm quyền quyết định đầu tư, về đấu thầu, đấu giá,...

6. Đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty

- Lĩnh vực hoạt động chính của Tổng công ty là hoạt động đầu tư vốn và quản lý vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác (công ty con và các công ty liên kết) thông qua Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác. Các hoạt động kinh doanh trực tiếp chủ yếu thực hiện tại các Công ty con và các đơn vị liên kết. Bộ máy tổ chức quản lý của Tổng công ty bao gồm: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng, bộ phận pháp chế theo quy định và không tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ riêng, độc lập.

- Về cơ bản các hệ thống kiểm soát nội bộ hiện tại của Tổng công ty đáp ứng được yêu cầu. Các chủ trương, Nghị quyết của ĐHQĐ, của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được triển khai thực hiện và giám sát thực hiện đầy đủ trước, trong, sau và có hiệu lực, hiệu quả.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Nhìn chung các hoạt động của Tổng công ty trong năm 2021 tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh tổng hợp và hợp nhất năm 2021 đều có lãi và hiệu quả kinh doanh được nâng cao. Hệ số bảo toàn vốn năm 2021 đạt 1,03 lần theo BCTC hợp nhất và đạt 1,06 lần theo BCTC tổng hợp.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau:

- Tập trung hoàn thành việc xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty và thực hiện các kiến nghị của các đơn vị tư vấn nhằm cải thiện cơ cấu vận hành hiện tại của Hệ thống phân phối của các công ty con, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty và hiệu quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty.

- Tổng công ty chỉ đạo và phối hợp với các công ty thành viên chủ động xây dựng phương án ứng phó với những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có phương án đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, nguồn hàng cho sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.

- Tổng công ty và các công ty con cần có biện pháp thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh lâu ngày, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Xem xét cho ý kiến và quyết định phương án tái cơ cấu, thoái vốn, sắp xếp lại các đơn vị, công ty liên kết kinh doanh không hiệu quả như Trung tâm Dược mỹ phẩm, Công ty CP Dược Danapha – Nanosome,...

- Tổng công ty và các công ty con cần có các biện pháp quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Trân trọng cảm ơn Đại hội !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khải